



Đồ án môn Phân tích và thiết kế phần mềm

Mô hình Use case <Tên đề tài>

Version <x.y>

Sinh viên thực hiện:

<MSSV1 – Họ và tên sinh viên>

[<MSSV2 – Họ và tên sinh viên>]

[<MSSV3 – Họ và tên sinh viên>]



KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN 227 Nguyễn Văn Cử, Phường 4, Quận 5, TP.HCM Điện Thoại: (08) 38.354.266 - Fax:(08) 38.350.096

cdio

<tên tài="" đề=""></tên>	Phiên bản: <x.y></x.y>
Mô hình Use case	Ngày: <dd mm="" yyyy=""></dd>

Bảng ghi nhận thay đổi tài liệu

Ngày	Phiên bản	Mô tả	Người thay đổi
<dd mm="" yyyy=""></dd>	<x.y></x.y>	<mô bản="" liệu="" phiên="" tài="" tả=""></mô>	< người thực hiện>



KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN 227 Nguyễn Văn Cử, Phường 4, Quận 5, TP.HCM Điện Thoại: (08) 38.354.266 - Fax:(08) 38.350.096

cdio

<tên tài="" đề=""></tên>	Phiên bản: <x.y></x.y>
Mô hình Use case	Ngày: <dd mm="" yyyy=""></dd>

Mục lục

1.	Sơ đồ Use-case	3
2.	Danh sách các Actor	3
3.	Danh sách các Use-case	3
4.	Đặc tả Use-case	3
	4.1 Đặc tả Use-case "Tên Use-case"	3



KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quân 5, TP.HCM

Điện Thoại: (08) 38.354.266 - Fax:(08) 38.350.096	All All
<tên tài="" đề=""></tên>	Phiên bản: <x.y></x.y>
Mô hình Use case	Ngàv: <dd mm="" vvvv=""></dd>

1. Sơ đồ Use-case

Anh/Chị hãy trình bày hình vẽ sơ đồ Use-case trong phần này

2. Danh sách các Actor

STT	Tên Actor	Ý nghĩa/Ghi chú

3. Danh sách các Use-case

STT	Tên Use-case	Ý nghĩa/Ghi chú

4. Đặc tả Use-case

Ghi chú: Với mỗi Use-case, đặc tả nội dung của Use-case theo template sau:

4.1 Đặc tả Use-case "Tên Use-case"

4.1.1 Tóm tắt

Tóm tắt ngắn gọn về Use-case (ai sử dụng use-case, dùng use-case để thực hiện chức năng gì, ý nghĩa của use-case...)

4.1.2 Dòng sự kiện

4.1.2.1 Dòng sự kiện chính

Trình bày dòng sự kiện chính của Use-case, từ khi Use-case bắt đầu thực hiện đến khi chẩm dứt dòng sự kiện chính

Nên đánh số thứ tự các bước trong dòng sự kiện chính

4.1.2.2 Các dòng sự kiện khác

Trình bày các dòng sự kiện khác. Nếu không có dòng sự kiện khác, ghi "Không có"

4.1.3 Các yêu cầu đặc biệt

Ghi nhận các yêu cầu đặc biệt khi thực hiện Use-case. Nếu không có yêu cầu đặc biệt nào, ghi "Không có"

4.1.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Mô tả rõ điều kiện trước khi bắt đầu thực hiện Use-case (ví dụ có đòi hỏi người sử dụng phải đăng nhập thành công trước đó hay không...)

4.1.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case

Mô tả rõ tình trạng hệ thống sau khi thực hiện Use-case (bao gồm cả trường hợp Use-case thực hiện thành công, hoặc thất bại).



KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

227 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP.HCM Điện Thoại: (08) 38.354.266 - Fax:(08) 38.350.096

2000
= -4!
€ cdio [™]
V Caio
*4 <u>4</u> 1

<tên tài="" đề=""></tên>	Phiên bản: <x.y></x.y>
Mô hình Use case	Ngày: <dd mm="" yyyy=""></dd>

4.1.6 Điểm mở rộng

Mô tả những tình huống xuất hiện các Use-case khác có quan hệ <<extend>> với Use-case đang xét.